TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HSST
Ngày: 19/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và ông Trần Xuân Phong.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/8/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/TLST - HS ngày 14/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST - HS ngày 05/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Đình X, sinh năm 1988; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Đình X1 (đã chết) và bà Lê Thị Q (đã chết); có vợ là: Nguyễn Thị M, chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 24/5/2022 bị TAND huyện B xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tổ chức đánh bạc"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 15/5/2022; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B.

2. Lê Huy T, sinh năm 1988; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Lê Huy G (đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Minh T và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: Ngày 17/4/2019 bị TAND huyện B xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội *"Hủy hoại tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Ngày 31/12/2019 TAND tỉnh Hà Nam ra Quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện,

thời gian thử thách 6 tháng 12 ngày, kể từ ngày 16/01/2020. Ngày 28/7/2020 chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 16/5/2022; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B.

3. Trần Duy Tr, sinh năm 1992; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Số xxx (trước là: Tổ dân phố số x, T-A), phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Duy K (đã chết) và bà Lê Thị Đ; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 21/11/2019 bị TAND huyện M, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 15/5/2022; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B.

4. Nguyễn Văn V, sinh năm 1989; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Vũ Thị N và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 22/6/2017 TAND huyện B xử phạt 1 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 năm về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 15/5/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam.

5. Trần Văn H, sinh năm 1991; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Văn L và bà Trần Thị N; có vợ là Hoàng Thị T và 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/5/2022 đến ngày 15/5/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*.

6. Lê Huy C, sinh năm 1989; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Lê Huy Đ (đã chết) và bà Đào Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Đ và 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2022

đến ngày 15/5/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*.

7. Trần Mạnh H1, sinh năm 2002; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Như B và bà Trần Thị H; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/5/2022 đến ngày 15/5/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*.

(Các bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/5/2022, các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Duy Tr, Lê Huy T, Lê Huy C, Trần Văn H, Trần Mạnh H1 nhà ở của bị cáo Trần Đình X tại thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam chơi. Sau đó H và C cùng rủ nhau đánh bạc và ngồi xuống chiếc chiếu được trải sẵn ở trên giường sắt kê trong sân nhà ở của X và sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài có sẵn từ trước rồi soạn ra các cây bài A (Át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 để đánh bạc với hình thức chơi *"Ba cây"*. Khi H và C đánh bạc khoảng 10 phút thì X cũng tham gia đánh bạc cùng H và C. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/5/2022, T và H1 muốn tham gia đánh bạc cùng với H, C và X thì tất cả cùng thống nhất lấy thêm các cây bài 10, J, Q, K tạo thành bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài để chuyển sang đánh bạc với hình thức chơi *"Liêng"*. Các đối tượng đánh bạc được khoảng 10 phút thì Tr xin tham gia đánh bạc cùng thì X đứng dậy không chơi nữa và nhường chỗ cho Tr. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, V cũng ngồi xuống chiếu tham gia đánh bạc cùng H, C, T, H1 và Tr. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/5/2022, T thua hết tiền và đứng dậy đi về trước, còn các đối tượng khác vẫn tiếp tục đánh bạc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Công an xã N tuần tra, phát hiện các bị cáo đánh bạc thì C, V, X đã bỏ chạy thoát. Công an xã N đã lập biên bản vụ việc đối với H, H1, Tr.

Tang vật, tài sản liên quan bị thu giữ tại nơi đánh bạc như sau: Thu tại nơi các bị cáo đánh bạc: 750.000 đồng; 52 cây bài có thứ tự từ A (Át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, mỗi loại cây bài có 04 chất Rô, Cơ, Tép, Bích, mặt sau mỗi cây bài đều có hoa văn màu xanh; 01 chiếc chiếu bằng chất liệu tổng hợp in hoạ tiết nhiều màu sắc kích thước (1,7x1,9)m. Kiểm tra người các bị cáo đã thu giữ của: Trần Văn H 2.500.000 đồng, 01 chiếc ví màu nâu, 01 điện thoại Iphone 7 Plus; Trần Mạnh H1 01 điện thoại Iphone 11 Promax, 01 chiếc ví màu đen; Trần Duy Tr 1.530.000 đồng. Thu giữ 01 chiếc thẻ nhớ màu xanh - đen, trên mặt thẻ có chữ *"Lexar"* do chị Nguyễn Thị M là vợ của bị cáo X tự nguyện giao nộp.

Tại trụ sở Công an xã N bị cáo H1 đã tự giác giao nộp số tiền 3.810.000 đồng.

Quá trình làm việc đến ngày 06/5/2022 thì H1 và H đã cùng khai nhận tham gia đánh bạc với hình thức chơi *"Liêng"* cùng với Tr và một số đối tượng khác tại

nhà ở của bị cáo X, khi lực lượng Công an xã N tuần tra phát hiện thì một số đối tượng đã bỏ chạy thoát; số tiền bị thu giữ là tiền sử dụng để đánh bạc. Trên cơ sở lời khai ban đầu của các bị cáo, nhận thấy vụ việc có dấu hiệu của tội *"Đánh bạc"*, ngày 06/5/2022 Công an xã N đã báo cáo nội dung vụ việc và bàn giao hồ sơ cùng toàn bộ tang vật, tài sản đã thu giữ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện B để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đình X tại thôn Đội x, xã N, huyện B nhưng khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Hồi 12 giờ 05 phút ngày 06/5/2022, các bị cáo H và H1 đến Công an huyện B đầu thú, khai nhận hành vi đánh bạc tại nhà ở của bị cáo X. Cùng ngày 06/5/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp; ra Quyết định tạm giữ, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo Tr.

Hồi 16 giờ ngày 09/5/2022, 12 giờ ngày 10/5/2022, 15 giờ ngày 10/5/2022 và 16 giờ ngày 12/5/2022, lần lượt các bị cáo X, T, C, V đến Công an huyện B đầu thú, khai nhận hành vi đánh bạc với hình thức chơi *"Liêng"* tại nhà ở của bị cáo X.

Quá trình điều tra xác định hình thức, quy mô, tính chất của vụ đánh bạc như sau: Các bị cáo tham gia đánh bạc với hình thức chơi *"Ba cây"* được thua bằng tiền, sử dụng 36 cây bài của 01 bộ tú lơ khơ có thứ tự từ: A (Át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9; mỗi loại cây bài đều có 04 chất, trong đó quy ước thứ tự các chất từ to nhất đến nhỏ nhất lần lượt là Rô, Cơ, Tép, Bích; quy ước với nhau trong mỗi ván bài mỗi người chơi đều có 03 cây bài để cộng điểm, các số trên 03 cây bài cộng với nhau bằng 10 hoặc 20 (được gọi là 10 điểm) là lớn nhất, khi tổng điểm 03 cây bài vượt quá hàng chục thì chỉ tính điểm là hàng đơn vị, nếu bằng điểm thì ai có cây bài chất lớn hơn sẽ thắng. Để đánh bạc, đầu tiên có một người cầm bài chia đều cho mỗi người chơi 03 cây bài, sau đó mọi người đọ tổng số điểm xem người nào có bài lớn nhất sẽ được chia bài gọi là người làm chương. Trước mỗi ván bài, người làm chương sẽ chia cho mỗi người chơi 03 cây bài, mỗi người chơi được đặt cược số tiền theo ý mình nhưng thấp nhất là 20.000 đồng. Sau đó các người chơi lật bài tính tổng điểm của 03 cây bài, nếu người chơi có điểm lớn hơn người làm chương thì được số tiền tương ứng số tiền đã đặt cược với người cầm chương, nếu người chơi có điểm thấp hơn người làm chương thì mất số tiền đã đặt cược. Người nào có tổng điểm là 10 hoặc 20 thì sẽ được làm chương ở ván bạc tiếp theo và không quy định nhân mức tiền cược.

Khi đánh bạc với hình thức chơi *"Liêng"*, các đối tượng lấy lại những cây bài 10, J, Q, K để sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài có thứ tự từ: A (át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, mỗi loại cây bài đều có 4 chất trong đó quy ước thứ tự các chất từ to nhất đến nhỏ nhất lần lượt là Rô, Cơ, Tép, Bích. Để đánh bạc, đầu tiên một người chia đều cho mỗi người chơi 03 cây bài rồi đọ điểm, ai có bài lớn nhất sẽ cầm cái. Sau đó, ở mỗi ván bài mỗi người chơi phải bỏ ra 20.000 đồng, gọi là tiền vào *"gà"*, người cầm cái chia đều cho mỗi người chơi 03 cây bài. Sau khi lên bài mà người nào tham gia chơi tiếp thì *"tố"* thêm tiền nhưng không được quá 100.000 đồng, người tố đầu tiên là người cầm cái và lần lượt tố theo chiều ngược kim đồng

hồ, ai không chơi thì úp bài vào *"nọc"*. Khi *"tố"* xong thì đọ điểm, bài của người chơi lớn nhất (kể cả về chất bài) sẽ thắng và được hưởng toàn bộ số tiền *"gà"* và tiền *"tố"* thêm, người thắng sẽ được cầm cái ở ván bài tiếp theo. Các đối tượng quy ước ván bài lớn nhất được tính theo thứ tự: Lớn nhất là bài *"sáp"* có 03 cây bài cùng loại; tiếp đến là bài *"liêng"* có 03 cây bài thứ tự liền kề nhau; bài *"đầu hình"* (còn gọi là bài *"ảnh"*) tức là bài có các cây J, Q hoặc K nhưng không tạo thành *"sáp"* hoặc *"liêng"*, sau cùng là bài *"tính điểm"*, người chơi cộng 03 quân bài với nhau, bài 9 điểm là lớn nhất, trong đó A (át) được tính 1 điểm, các quân bài từ 10 đến K tính 0 điểm. Ngoài ra các đối tượng còn quy ước với nhau nếu trong ván bạc ai thắng mà có bài *"sáp"* thì để ra cho chủ nhà là Xuân số tiền 50.000 đồng, còn những người chơi khác phải mất thêm số tiền 50.000 đồng cho người có bài *"sáp"*; người được bài *"đồng hoa"* (tức là bộ *"liêng"* gồm 03 cây bài cùng chất) thì để ra cho X số tiền 30.000 đồng, còn những người chơi khác phải mất thêm số tiền 30.000 đồng cho người có bài *"đồng hoa"*. Tuy nhiên X chưa hưởng lợi được số tiền nào.

Quá trình điều tra; các bị cáo khai nhận khi tham gia đánh bạc thì H1 sử dụng 4.500.000 đồng; H sử dụng khoảng 3.200.000 đồng; X sử dụng khoảng 200.000 đồng; C sử dụng 1.200.000 đồng và thua 400.000 đồng, còn lại 800.000 đồng để ở dưới chiếu bạc khi bị phát hiện C đã cầm số tiền 800.000 đồng bỏ chạy và sau đó đã chi tiêu hết; T sử dụng và đã thua hết số tiền 350.000 đồng trước khi đi về; V sử dụng 320.000 đồng; Tr sử dụng khoảng 260.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT - VKS - TA ngày 12/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Đình X, Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1, Lê Huy T, Trần Duy Tr, Nguyễn Văn V về tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Đình X, Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1, Lê Huy T, Trần Duy Tr, Nguyễn Văn V phạm tội "*Đánh bạc*". Áp dụng dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Đình X, Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1, Lê Huy T, Trần Duy Tr, Nguyễn Văn V. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1. Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Huy T, Trần Duy Tr. Áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Đình X, Lê Huy T, Trần Duy Tr, Nguyễn Văn V. Áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1. Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Đình X. Áp dụng khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56; Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Duy Tr. Xử phạt bị cáo Trần Đình X từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù; tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự số 39/2022/HS-ST ngày 24/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án; được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam của lần phạm tội trước. Xử phạt bị cáo Trần Duy Tr từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù; tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự số 32/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định để

buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án; được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam của lần phạm tội trước. Xử phạt bị cáo Lê Huy T từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù. Xử phạt các bị cáo Trần Mạnh H1, Trần Văn H, Lê Huy C từ 09 tháng tù đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 8.590.000 đồng; tịch thu tiêu huỷ 52 cây bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa; lưu trong hồ sơ 01 USB lưu đoạn video ghi lại hình ảnh phạm tội của các bị cáo; truy thu buộc bị cáo C nộp 800.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trong nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình khó khăn của các bị cáo để giảm nhẹ hình phạt chính và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Các bị cáo H1, C, H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định; bắt đầu từ khoảng 13 giờ ngày 04/5/20222, tại nhà ở của bị cáo Trần Đình X ở thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; đầu tiên là các bị cáo Trần Văn H, Lê Huy C đánh bạc với nhau với hình thức "*Ba cây*"; sau đó thì bị cáo Trần Đình X tham gia. Khi các bị cáo Lê Huy T, Trần Mạnh H1 muốn tham gia thì các bị cáo H, C, X, T, H1 thống nhất chuyển hình thức đánh bạc từ "*Ba cây*" sang "*Liêng*". Một lúc sau thì bị cáo Trần Duy Tr muốn tham gia đánh bạc thì bị cáo X không chơi nữa mà nhường chỗ cho bị cáo Tr. Tại thời điểm bị cáo X tham gia đánh bạc thì tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 8.810.000 đồng; khi X không chơi nữa thì cũng thua hết tiền. Tiếp đó bị cáo Nguyễn Văn V tham gia đánh bạc. Một lúc sau bị cáo T thua hết tiền nên đã về nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi các bị cáo H, C, H1, Tr, V đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam phát hiện bắt giữ các bị cáo H, H1, Tr; còn các bị cáo C, V, X đã bỏ chạy; tại thời điểm này tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.390.000 đồng.

Hành vi đánh bạc nêu trên của các bị cáo Trần Đình X, Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1, Lê Huy T, Trần Duy Tr, Nguyễn Văn V đã phạm tội *"Đánh bạc"* được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*hoàn cảnh gia đình khó khăn*" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo H, H1, C được hưởng tình tiết "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo X, H, C, V, H1, T được hưởng tình tiết "*Đầu thú*"; bị cáo X được hưởng tình tiết "*đang được hưởng chế độ chất độc màu da cam*"; bị cáo V được hưởng tình tiết "*đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự*"; các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Tr, T phải chịu tình tiết "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo còn lại không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Đánh giá vai trò đồng phạm: Trong vụ án này bị cáo X sử dụng nhà ở của mình để trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các đối tượng khác, do vậy giữ vai trò thứ nhất. Các bị cáo còn lại trực tiếp đánh bạc nên cùng giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[5] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự xã hội, làm mất an ninh tại địa bàn phạm tội.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tất cả các bị cáo đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải; tuy nhiên để cá thể hóa tội phạm nhằm áp dụng hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo, vừa mang tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội, vừa mang tính giáo dục, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật thì cần phải xem xét đến nhân thân, mức độ và vai trò tham gia của từng bị cáo.

Xét bị cáo X phạm tội trong thời gian bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" của tội "*Tổ chức đánh bạc*"; bị cáo Tr phạm tội trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp "*Tái phạm*"; bị cáo V đã từng bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Đánh bạc*"; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo X, Tr, T, V ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục cải tạo các bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Đối với các bị cáo H, C, H1; xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, trước khi phạm tội luôn chấp hành đúng pháp luật tại địa phương; hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương vì vậy Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến vai trò, mức độ tham gia và nhân thân để quyết định mức hình phạt cụ thể với từng bị cáo.

Trong vụ án, bị cáo Trần Đình X đang phải chấp hành hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án hình sự số 39/2022/HS-ST ngày 24/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam. Do đó Hội đồng xét xử sẽ tổng hợp hình phạt đối với bị cáo X theo quy định khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án, bị cáo Trần Duy Tr phạm tội trong thời gian thử thách của án treo do đó hình phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án hình sự số

32/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định sẽ được tổng hợp với hình phạt lần này để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án; thời hạn tạm giữ, tạm giam của lần phạm tội trước sẽ được đối trừ thời hạn chấp hành hình tù của cả 02 bản án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy tất cả các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn; làm nghề tự do không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 52 cây bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu bằng chất liệu tổng hợp là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 8.590.000 đồng thu giữ là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 800.000 đồng mà bị cáo C cầm theo khi bỏ chạy khi bị lực lượng công an phát hiện hành vi đánh bạc là tiền bị cáo dùng để đánh bạc do vậy cần buộc bị cáo C nộp số tiền này sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc USB lưu trữ dữ liệu điện tử, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được niêm phong và lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với các tài sản tạm giữ là: 01 chiếc ví màu nâu và 01 điện thoại Iphone 7 Plus là tài sản hợp pháp của bị cáo H; 01 điện thoại Iphone 11 Promax; 01 chiếc ví màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo H1, tài liệu điều tra xác định không liên quan đến việc đánh bạc. Đối với 01 chiếc thẻ nhớ màu xanh đen, trên mặt thẻ có chữ *"Lexar"*, là tài sản của chị Nguyễn Thị M. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho các bị cáo và chị M là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Tình tiết khác của vụ án: Đối với hành vi đánh bạc của các bị cáo C, H, X bằng hình thức *"Ba cây"* sau đó cùng các bị cáo khác đánh bạc bằng hình thức*"Liêng"*. Xét thấy mặc dù các bị cáo H, C và X đánh bạc với hai hình thức khác nhau nhưng việc đánh bạc từ hình thức "*Ba cây*" sang hình thức "*Liêng*" là nối tiếp, liên tục nhau về mặt thời gian và trong cùng một lần đánh bạc. Do vậy hành vi đánh bạc chiều ngày 04/5/2022 của các bị cáo H, C, X không thuộc trường hợp *"Phạm tội từ 02 lần trở lên"*.

- Trong khoảng thời gian các bị cáo đánh bạc ngày 04/5/2022 tại sân nhà ở của Trần Đình X thì chị Nguyễn Thị M (là vợ của X) ngủ trong buồng nhà ở và không biết hành vi phạm tội của các bị cáo, do vậy không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Đình X, Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1, Lê Huy T, Trần Duy Tr, Nguyễn Văn V.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1.

Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Huy T, Trần Duy Tr.

Áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Đình X, Lê Huy T, Trần Duy Tr, Nguyễn Văn V.

Áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1.

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Đình X.

Áp dụng khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56; Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Duy Tr.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự. Các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Đình X, Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1, Lê Huy T, Trần Duy Tr, Nguyễn Văn V phạm tội "*Đánh bạc*".

2. - Xử phạt bị cáo Trần Đình X **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù của Bản án hình sự số 39/2022/HS-ST ngày 24/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam. Buộc bị cáo Trần Đình X phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **03** (ba) năm tù; được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 27/01/2022. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Trần Đình X được tính từ ngày bị tạm giữ (09/5/2022).

- Xử phạt bị cáo Trần Duy Trường **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù của Bản án hình sự số 32/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định. Buộc bị cáo Trần Duy Tr phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **03** (ba) năm **09** (chín) tháng tù; được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2019 đến ngày 21/11/2019. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Trần Duy Tr được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (ngày 06/5/2022).

- Xử phạt bị cáo Lê Huy T **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (10/5/2022).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **01** (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (12/5/2022).

- Xử phạt các bị cáo Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1; mỗi bị cáo **01** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02** (hai) năm kể từ ngày tuyên án (19/8/2022).

Giao bị các bị cáo Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1 cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo; các bị cáo H, C, H1 phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu các bị cáo H, C, H1 vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo H, C, H1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc các bị cáo H, C, H1 phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 8.590.000 đồng. Tịch thu tiêu huỷ 52 cây bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa.

Các vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận, vật chứng ngày 13/7/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam cùng các Ủy nhiệm chi ngày 13/7/2022 và ngày 15/8/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Truy thu, buộc bị cáo Lê Huy C nộp 800.000 đồng sung ngân sách nhà nước. Bị cáo có nghĩa vụ nộp tiền phạt tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo: Trần Đình X, Trần Văn H, Lê Huy C, Trần Mạnh H1, Lê Huy T, Trần Duy Tr, Nguyễn Văn V; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai. Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã N, huyện B;
- UBND phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.